

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO QUÝ III/2024



Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Công ty Quản lý Quỹ	3 - 11

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

THÔNG TIN CHUNG

QUỸ

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom Việt Nam (“Quỹ”) được thành lập dưới hình thức Quỹ mở theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019; Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 về Hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan. Quỹ được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký lập Quỹ đại chúng số 18/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp ngày 8 tháng 9 năm 2015. Theo đó, Quỹ không bị giới hạn về thời gian hoạt động.

Quỹ có vốn điều lệ đã huy động được trong đợt phát hành chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng là 60,670,000,000 đồng Việt Nam, tương đương với 6.067.000,00 chứng chỉ Quỹ. Tại Ngày 30 tháng 09 năm 2024, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 206.497.483.600 đồng Việt Nam, tương đương 20.649.748,36 chứng chỉ quỹ.

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập trên cơ sở đánh giá, lựa chọn các tài sản có chất lượng tốt, phân bổ danh mục hợp lý và tối thiểu hóa các rủi ro cho Nhà đầu tư.

Công ty Quản lý Quỹ

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom được quản lý bởi Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (sau đây được gọi tắt là “Công ty Quản lý Quỹ”). Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương được thành lập tại Việt Nam theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 57/GP-UBCK ngày 30 tháng 1 năm 2019 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và giấy phép điều chỉnh số 114/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp chấp thuận cho Công ty điều chỉnh vốn điều lệ lên 669.662.910.000 đồng Việt Nam ngày 18 tháng 11 năm 2022.

Công ty Quản lý Quỹ được sở hữu 88,99956% bởi Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Ngân hàng mẹ), một ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Các hoạt động chính trong kỳ đến thời điểm hiện tại của Công ty Quản lý Quỹ là quản lý danh mục đầu tư, quản lý quỹ và cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán theo các quy định của pháp luật. Công ty có Trụ sở chính tại tầng 28, Tòa C5, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội theo giấy phép điều chỉnh số 47/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận ngày 21 tháng 6 năm 2022.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty là Ông Nguyễn Xuân Minh – chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Ông Phí Tuấn Thành – chức danh Tổng Giám đốc, được ủy quyền ký kết các giấy tờ và tài liệu liên quan đến hoạt động điều hành Công ty, trong đó có báo cáo công ty Quản lý Quỹ theo giấy ủy quyền số 020703/23/UQ-CTHĐQT-TCC ngày 07 tháng 03 năm 2023.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

THÔNG TIN CHUNG

Ngân hàng Giám sát

Ngân hàng Giám sát của Quỹ là Ngân hàng TNHH Một Thành viên Standard Chartered (Việt Nam).

Chức năng của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký bao gồm lưu trữ hồ sơ, hoạt động lưu ký chứng khoán, thanh toán và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán. Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được chỉ định bởi Đại hội Nhà đầu tư, thực hiện lưu ký chứng khoán, lưu trữ các hợp đồng kinh tế và ghi nhận tài sản của Quỹ cũng như giám sát hoạt động của Quỹ. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được quy định tại Điều lệ Quỹ.

BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Các thành viên Ban Đại diện của Quỹ trong kỳ và tại ngày lập báo cáo tài chính giữa niên độ này như sau:

<u>Họ tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
Bà Nguyễn Phương Lan	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 05 năm 2023
Ông Đặng Thế Đức	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 08 năm 2015
Ông Nguyễn Việt Thịnh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 05 năm 2024

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2020 lần thứ 2 ngày 20 tháng 5 năm 2021, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua việc điều chỉnh nhiệm kỳ của Ban Đại diện thành nhiệm kỳ 2019 – 2023.

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2022 lần thứ 2 ngày 25 tháng 5 năm 2023, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua việc nhiệm kỳ của Ban đại diện hiện tại 2023-2027.

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2023 lần thứ 2 ngày 24 tháng 5 năm 2024, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua nhiệm kỳ của Ban Đại diện được phê duyệt như trên là 2024 – 2028.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

1.1 Mục tiêu

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập trên cơ sở đánh giá, lựa chọn các tài sản có chất lượng tốt, phân bổ danh mục hợp lý và tối thiểu hóa các rủi ro cho Nhà đầu tư.

1.2 Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo báo cáo tài chính Quý III/2024 của Quỹ, tính đến kỳ báo cáo, thay đổi giá trị tài sản ròng (NAV/CCQ) của Quỹ là 6,34% so với giá trị đầu kỳ báo cáo.

1.3 Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Chiến lược đầu tư của Quỹ được xây dựng linh hoạt theo từng thời kỳ nhằm đạt được mục tiêu đầu tư dựa trên các phân tích, đánh giá về kinh tế vĩ mô, chu kỳ kinh tế và yếu tố thị trường. Tuy nhiên, chiến lược đầu tư của Quỹ không nằm ngoài chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị hay sự kết hợp của cả hai chiến lược này.

Theo đó, chiến lược đầu tư của Quỹ bao gồm nhưng không hạn chế đầu tư vào:

- ▶ Nhóm chứng khoán của nhóm công ty đầu ngành hoặc có tiềm năng trở thành các công ty đầu ngành, bao gồm cả cổ phiếu có vốn hóa lớn và trái phiếu được phát hành bởi các công ty có xếp hạng tín dụng cao hoặc được ngân hàng uy tín bảo lãnh;
- ▶ Nhóm chứng khoán có tiềm năng tăng trưởng tốt trong dài hạn và/hoặc doanh nghiệp có tính cạnh tranh cao;
- ▶ Nhóm chứng khoán có mức định giá hấp dẫn;
- ▶ Nhóm chứng khoán có lợi tức cao, ổn định.

Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty Quản lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà đầu tư.

1.4 Phân loại Quỹ: Quỹ mở

1.5 Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015 dưới hình thức quỹ mở.

1.6 Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo

Tại Ngày 30 tháng 09 năm 2024, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 206.497.483.600 đồng Việt Nam, tương đương 20.649.748,36 chứng chỉ quỹ.

1.7 Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

Việc phân phối lợi nhuận hàng năm dựa trên đề xuất của Ban đại diện quỹ và được Đại hội Nhà đầu tư thông qua hoặc do Ban đại diện Quỹ quyết định phù hợp với quy định tại Điều lệ Quỹ theo đề xuất của Công ty Quản lý Quỹ trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Quỹ xác nhận khả năng có thể phân phối lợi nhuận. Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí nếu Pháp Luật có yêu cầu trước khi phân phối lợi nhuận cho Nhà đầu tư. Lợi nhuận của Quỹ sẽ không được phép phân phối nếu sau khi phân phối:

- ▶ Quỹ không đủ khả năng tài chính để hoàn thành các nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính, nghĩa vụ tài sản, các khoản nợ đến hạn theo quy định của Pháp Luật; hoặc
- ▶ NAV của Quỹ dưới mức tối thiểu theo quy định của Pháp Luật.

Nguồn để phân phối cổ tức Quỹ phải thỏa ba điều kiện sau :

- ▶ Lợi nhuận lũy kế cho đến cuối năm tài chính mà Công ty Quản lý Quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận phải dương sau khi trừ đi các chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động theo quy định.
- ▶ Nguồn chia là từ lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ trong quá trình hoạt động.
- ▶ Sau khi trừ số lợi nhuận dự kiến sẽ phân phối cho Nhà đầu tư, số lợi nhuận lũy kế còn lại cho đến cuối năm tài chính mà Công ty Quản lý Quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận vẫn phải lớn hơn hoặc bằng không (không được âm).

Lịch trình, kế hoạch phân chia lợi nhuận đã được thông qua sẽ được Công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ. Mỗi Nhà đầu tư có thể quyết định nhận lợi nhuận mà Quỹ phân phối dưới dạng tiền hoặc tái đầu tư vào Quỹ với điều kiện, họ phải nêu rõ lựa chọn của mình tại đơn đăng ký mở tài khoản giao dịch Đơn vị Quỹ. Nếu không có sự lựa chọn, lựa chọn tái đầu tư vào Quỹ được tự động áp dụng.

Công ty Quản lý Quỹ sẽ gửi cho Nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân phối lợi nhuận của Quỹ trong đó có các nội dung về phương pháp phân chia lợi nhuận, tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận, giá trị phân phối bằng tiền và bằng Đơn vị Quỹ, NAV trên Đơn vị Quỹ trước và sau khi phân phối lợi nhuận và các ảnh hưởng tác động đến NAV của Quỹ.

1.8 Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ quỹ

Trong kỳ quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

2. SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG

2.1 Cơ cấu tài sản Quỹ

	Ngày 30 tháng 09 năm 2024	Ngày 30 tháng 09 năm 2023	Ngày 30 tháng 09 năm 2022
Danh mục chứng khoán cơ cấu	90,75%	76,78%	46,51%
Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	6,13%	23,01%	44,74%
Tài sản khác	3,12%	0,21%	8,75%
	100%	100%	100%

2.2 Chi tiết chỉ tiêu hoạt động

	30 Ngày tháng 09 năm 2024	Ngày 30 tháng 09 năm 2023	Ngày 30 tháng 09 năm 2022
Giá trị tài sản ròng của Quỹ	362.196.132.415	327.511.121.839	500.301.757.698
Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	20.649.748,36	19.856.819,28	31.692.727,98
Giá trị tài sản ròng của một đơn vị chứng chỉ quỹ (CCQ)	17.539,97	16.493,63	15.786,01
Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	17.565,74	17.702,53	17.147,37
Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	16.045,71	16.175,13	15.784,50
Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Tổng tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ	3,87%	2,10%	-5,50%
- Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	5,68%	-5,63%	-2,24%
- Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	-1,79%	7,89%	-3,39%
Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Ngày chốt quyền	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ (%)	2,76%	2,59%	2,02%
Tốc độ vòng quay danh mục (lần)	425,96%	364,93%	169,43%

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

2.3 Tăng trưởng qua các thời kỳ

Giai đoạn	Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ	Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm
1 năm đến thời điểm báo cáo	6,34%	6,34%
3 năm đến thời điểm báo cáo	-7,20%	-2,46%
5 năm đến thời điểm báo cáo	30,92%	5,54%
Từ khi thành lập	75,40%	6,40%

2.4 Tăng trưởng hàng năm

Thời kỳ	Ngày 30 tháng 09 năm 2024	Ngày 30 tháng 09 năm 2023	Ngày 30 tháng 09 năm 2022
Tỷ lệ tăng trưởng (%) / 1 đơn vị CCQ/năm	6,34%	4,48%	-16,48%

3. MÔ TẢ THỊ TRƯỜNG TRONG KỲ

Kinh tế vĩ mô

GDP Q3/2024 ước tính tăng 7,4% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,6%, đóng góp 4,1%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 9,1%, đóng góp 48,9%; khu vực dịch vụ tăng 7,5%, đóng góp 47,0%. Về cơ cấu nền kinh tế chín tháng năm 2024, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 11,6%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 37,1%; khu vực dịch vụ chiếm 42,8%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,5%. Tăng trưởng GDP cao trong Q3/2024 là thông tin tích cực đối với nền kinh tế sau khi Việt nam chịu nhiều ảnh hưởng tiêu cực do siêu bão Yagi diễn ra vào tháng 9 tại khu vực phía Bắc. Cơn bão đã gây ra mưa lũ nghiêm trọng tại nhiều tỉnh thành của miền Bắc, khiến 334 người chết, mất tích và ước tính tổng thiệt hại sơ bộ trên 81.000 tỷ đồng.

Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản Q3/2024 ghi nhận mức tăng trưởng chậm hơn so với cùng kỳ năm trước do ảnh hưởng của cơn bão Yagi. Tuy nhiên, sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản của cả nước vẫn duy trì tốt, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước cũng như hoạt động xuất khẩu. Chăn nuôi gia cầm ổn định, dịch bệnh được kiểm soát, nhưng chăn nuôi trâu bò có xu hướng giảm cùng với những diễn biến phức tạp của dịch tả lợn châu Phi cũng ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh chăn nuôi. Hoạt động thủy sản tại các tỉnh ven biển phía Bắc bị ảnh hưởng nặng nề bởi cơn bão Yagi, tuy nhiên hoạt động của khu vực Đồng bằng sông Cửu Long vẫn duy trì kết quả khả quan, đảm bảo mức tăng trưởng của cả nước. Sản xuất lâm nghiệp thuận lợi do giá gỗ nguyên liệu và nhu cầu xuất khẩu sản phẩm gỗ tăng cao.

Khu vực công nghiệp xây dựng tiếp tục là động lực quan trọng cho tăng trưởng GDP trong Q3/2024 với hoạt động sản xuất đạt nhiều kết quả tích cực. Giá trị tăng thêm toàn ngành công nghiệp chín tháng năm 2024 ước tính tăng 8,3% so với cùng kỳ năm trước (quý I tăng 6,5%; quý II tăng 8,8%; quý III tăng 9,6%). Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo với mức tăng trong Q3/2024 đạt 11,4% sẽ là điểm sáng tăng trưởng của nền kinh tế.

Sự hồi phục của tiêu dùng và sản xuất trong nước cùng với sự tăng trưởng của ngành du lịch đã đóng góp tích cực vào sự phát triển của hoạt động thương mại dịch vụ và vận tải. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành trong Q3/2024 ước tính đạt 1.591 nghìn tỷ đồng, tăng 1,7% so với quý trước và tăng 8,4% so với cùng kỳ năm trước.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

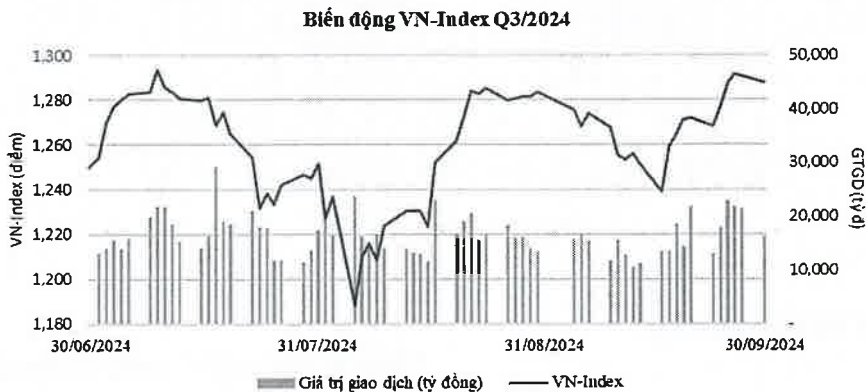
CPI Q3/2024 tăng 3,5% so với Q3/2023. Trung bình 9 tháng năm 2024, CPI tăng 3,9% so với cùng kỳ năm trước với lạm phát cơ bản tăng 2,7%. Nguyên nhân tăng chủ yếu là do nhóm giáo dục; hàng ăn và dịch vụ ăn uống; nhà ở, điện, nước... Bên cạnh đó, xu hướng giảm của chỉ số giá nhóm giao thông và nhóm văn hóa, giải trí và du lịch là yếu tố giúp kiềm chế lạm phát.

Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 8,9 tỷ USD trong Q3/2024. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 108,6 tỷ USD, tăng 15,8% so với cùng kỳ năm trước và tăng 10,6% so với Q2/2024. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa đạt 99,7 tỷ USD, tăng 17,2% so với cùng kỳ năm trước và tăng 6,1% so với Q2/2024.

Vốn thực hiện đầu tư toàn xã hội Q3/2024 theo giá hiện hành ước tính đạt 966,7 nghìn tỷ đồng, tăng 7,0% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn khu vực Nhà nước đạt 273,1 nghìn tỷ đồng, tăng 3,4%; khu vực ngoài Nhà nước đạt 537,7 nghìn tỷ đồng, tăng 7,7%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 155,9 nghìn tỷ đồng, tăng 11,2%.

Tuy ghi nhận nhiều tăng trưởng tích cực trong Q3/2024, chỉ số số Nhà quản lý Mua hàng Sản xuất (PMI) của Việt Nam trong tháng 9 đã giảm xuống còn 47,3 sau năm tháng tăng trưởng liên tiếp, báo hiệu sự suy yếu trong sản xuất vào cuối Q3 năm nay. Lý do chính của sự suy giảm này là do ảnh hưởng của cơn bão Yagi đã gây ra nhiều gián đoạn trong hoạt động sản xuất tại các tỉnh phía Bắc. Hậu quả của bão đối với hoạt động kinh doanh có thể sẽ tiếp tục được ghi nhận trong giai đoạn đầu Q4/2024, tuy nhiên sự suy giảm này dự kiến chỉ là tạm thời.

Thị trường chứng khoán



Trên thị trường cổ phiếu, tính đến 30/09/2024, chỉ số VNIndex đạt 1.288 điểm, tăng 3,4% so với quý trước và 14,0% so với cuối năm 2023. Mức tăng giá của chỉ số trong Q3/2024 được dẫn dắt chủ yếu bởi nhóm ngành Ngân hàng với kết quả kinh doanh tiếp tục duy trì khả quan. Tính chung Q3/2024, giá trị giao dịch bình quân đạt khoảng 16.550 tỷ đồng/phiên, tăng 8,6% so với bình quân năm 2023. Tổng vốn hóa thị trường tại ngày 30/09/2024 đạt 5.285 nghìn tỷ đồng (tăng 17,1% so với cuối năm 2023).

Trên thị trường chứng khoán phái sinh, tính chung từ đầu năm tới đây, khối lượng giao dịch bình quân sản phẩm hợp đồng tương lai trên chỉ số VN30 đạt khoảng 214 nghìn hợp đồng/phiên, giảm 9,0% so với bình quân năm 2023.

Trên thị trường trái phiếu, giá trị giao dịch thứ cấp trái phiếu doanh nghiệp niêm yết trên sàn HNX bình quân đạt khoảng 330 tỷ đồng/phiên, giảm 6,3% so với bình quân năm 2023.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

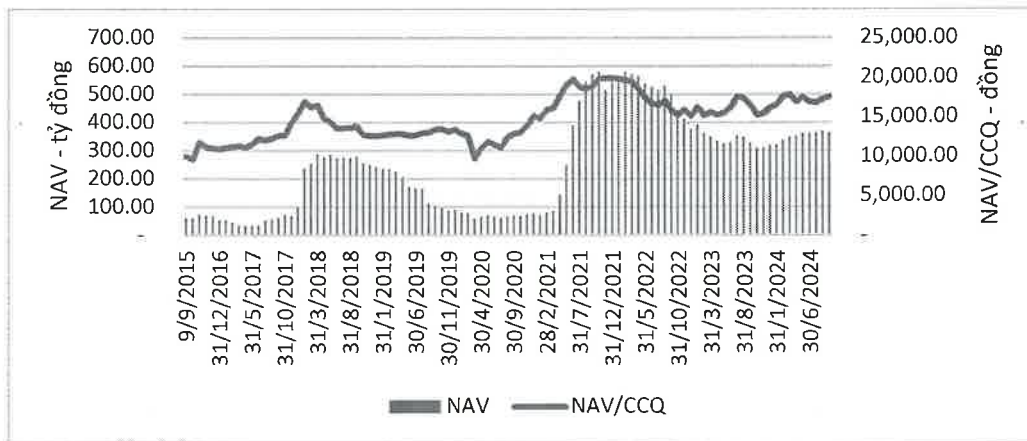
BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

4.1 Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	3 năm đến thời điểm báo cáo (%)	5 năm đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	-1,27%	-10,88%	-18,78%	-47,79%
Tăng trưởng vốn/1 đơn vị CCQ	7,32%	-2,47%	10,84%	12,44%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	6,34%	-7,20%	30,92%	75,40%
Tăng trưởng hàng năm (%) /1 đơn vị CCQ	6,34%	-2,46%	5,54%	6,40%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	36,39%	-37,62%	282,60%	Không áp dụng

Biểu đồ tăng trưởng hàng tháng cho giai đoạn từ khi thành lập tới Ngày 30 tháng 09 năm 2024 của Quỹ:



Thay đổi giá trị tài sản ròng

	Ngày 30 tháng 09 năm 2024	Ngày 30 tháng 09 năm 2023	Tỷ lệ thay đổi
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	362.196.132.415	327.511.121.839	10,59%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	17.539,97	16.493,63	6,34%

4.2 Thống kê về Nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo:

Quy mô nắm giữ (đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Dưới 5.000	10.492	4.247.871,47	20,57%
Từ 5.000 đến 10.000	314	2.091.182,24	10,13%
Từ 10.000 đến 500.000	386	12.402.509,62	60,06%
Trên 500.000	3	1.908.185,03	9,24%
	11.195	20.649.748,36	100%

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

5. Thông tin về triển vọng thị trường

Dù được dự báo sẽ giảm tốc, nền kinh tế Mỹ vẫn cho thấy sự vững mạnh, trong khi nền kinh tế EU đang phục hồi vừa phải. Một số ngân hàng Trung ương (NHTW) lớn trên thế giới đã bắt đầu cắt giảm lãi suất trong năm 2024 khi lạm phát có dấu hiệu hạ nhiệt. Trong bối cảnh này, thương mại quốc tế, hoạt động sản xuất và đầu tư nước ngoài vào Việt Nam vẫn là động lực chính của nền kinh tế. Cùng với đó, các điều kiện vĩ mô thuận lợi khác cũng sẽ hỗ trợ xu hướng tăng trưởng của thị trường chứng khoán:

- Hoạt động thương mại dự kiến tiếp tục phục hồi, nhờ sự cải thiện vừa phải từ nhu cầu toàn cầu. Các ngành nghề được hưởng lợi có thể kể đến như dệt may, da giày, sản phẩm công nghiệp, gỗ chế biến...
- Thị trường Bất động sản đang chuyển biến tích cực mặc dù vẫn còn nhiều thách thức cần giải quyết. Chính phủ đang tháo gỡ vướng mắc thông qua nhiều biện pháp như các hoạt động cải cách khung pháp lý (Luật đất đai sửa đổi, Nghị quyết 33...), công bố Quy hoạch tại các tỉnh thành (TP.Hải Phòng, TP.Cần Thơ, TP.Đà Nẵng...)
- Môi trường lãi suất thấp, các chính sách của chính phủ nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển, nhu cầu hồi phục ở các thị trường lớn trên thế giới kỳ vọng sẽ thúc đẩy nhu cầu vay vốn cho hoạt động kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực Bất động sản, Thương mại và Sản xuất,... Điều này sẽ hỗ trợ tăng trưởng tín dụng tại các Ngân hàng năm nay.
- Hệ thống KRX dự kiến sẽ thúc đẩy giao dịch trên thị trường chứng khoán, kỳ vọng tạo tiền đề giúp nâng hạng thị trường, thu hút các dòng vốn ngoại tham gia và nhóm ngành Chứng khoán sẽ được hưởng lợi trực tiếp từ những yếu tố này.
- Các chính sách của Chính phủ trong việc thu hút FDI, hợp tác chiến lược với Hoa Kỳ và Nhật Bản, cùng với cơ sở hạ tầng được hoàn thiện là động lực thúc đẩy đối với ngành Bất động sản Khu công nghiệp.
- Quốc hội đã trình kế hoạch ngân sách cho chi đầu tư phát triển năm 2024 là 677 nghìn tỷ đồng (tăng 108 nghìn tỷ đồng so với dự toán 2023) nhằm thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế, xã hội, ổn định vĩ mô, và phát triển kết cấu hạ tầng. Các ngành được hưởng lợi có thể kể đến như Xây dựng, Vật liệu xây dựng,...

Theo báo cáo Triển vọng phát triển Châu Á, Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2024 là 6,0% nhờ chính sách tiền tệ thận trọng và chủ động, đầu tư công cao thúc đẩy kinh tế. Ngoài ra, Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) cũng đưa ra dự báo GDP Việt Nam sẽ tăng trưởng 6,1% trong năm 2024, nằm trong top 20 nền kinh tế tăng trưởng cao nhất toàn cầu.

6. THÔNG TIN KHÁC

Thông tin về Ban Đại diện Quỹ

Bà Nguyễn Phương Lan

Chủ tịch

Bà Lan đã có hơn 20 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tài chính, đảm nhiệm những vị trí quản lý cấp cao tại các tổ chức lớn như Phó giám đốc tư vấn tài chính tại PwC Việt Nam, Phó giám đốc đầu tư tại công ty Quản lý quỹ Techcom Capital, Trưởng phòng tài chính của Công ty CP Vinpearl.... Bà Lan cũng đã có thời gian

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

công tác tại nhiều nước trên thế giới như tại PwC Hungary, PwC Panama ở vai trò phụ trách kiểm toán, chuyên gia cao cấp tư vấn tài chính doanh nghiệp.

Với nhiều năm kinh nghiệm ở nhiều lĩnh vực khác nhau, bà Lan có những hiểu biết sâu rộng về hệ thống quản trị tài chính quốc tế, hệ thống kiểm soát nội bộ,... và đã thành công áp dụng những hệ thống này vào các tổ chức mà bà đã và đang lãnh đạo.

Bà Lan hiện đang đảm nhiệm vai trò Giám đốc Tài chính của CTCP Thương mại Dịch Vụ Cổng Vàng (Golden Gate) và là hội viên của các hiệp hội ACCA, the IIA, CPA Việt Nam.

Ông Đặng Thế Đức

Thành viên

Ông Đức có hơn 20 năm kinh nghiệm hành nghề luật kinh doanh tại Việt Nam, trong đó tập trung vào đầu tư trong nước, giao dịch doanh nghiệp, cổ phần tư nhân, M&A, chứng khoán, giao dịch thị trường vốn và tài trợ dự án. Ông Đức đã tư vấn cho một số quỹ đầu tư nước ngoài và địa phương lớn và nhà quản lý quỹ liên quan đến cơ cấu kinh doanh, các giao dịch M&A tại Việt Nam.

Ông Đức hiện là Giám đốc Điều hành (Managing Partner) tại Công ty Tư vấn Luật Quốc tế (Indochine Counsel); nhà phân tích thường xuyên cho các tạp chí kinh doanh hàng đầu tại Việt Nam (Kinh tế Sài Gòn, Nhịp cầu đầu tư, Đầu tư chứng khoán).

Ông Nguyễn Viết Thịnh

Thành viên

Ông Thịnh có hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Ông Thịnh đã từng làm việc tại PwC Việt Nam với nhiều chức vụ quan trọng như Trưởng phòng kiểm toán và Giám đốc tư vấn trong giai đoạn 1999-2015. Hiện ông Thịnh là thành viên HĐQT EGP Việt Nam, CGS Việt Nam và là thành viên Hội đồng Xếp hạng Tín nhiệm, FiiRatings.

Ông Thịnh tốt nghiệp trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Đại học Latrobe (bậc Thạc sĩ) chuyên ngành Quản trị Kinh doanh. Bà Hà đã có chứng chỉ Kiểm toán viên công chứng của Bộ Tài Chính đồng thời đạt các chứng chỉ kiểm toán và tài chính cấp quốc tế như ACCA của Hiệp hội kế toán công chứng Anh và CIA của viện Kiểm toán viên nội bộ Hoa Kỳ (IIA).



Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2024

Phí Tuấn Thành
Tổng Giám đốc